

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2021/HS-ST
Ngày 23-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình

Bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Nga - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 169/2021/TLST-HS ngày 26/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2021/QĐXXST- HS ngày 09/6/2021 đối với bị cáo:

Hàng A G, sinh ngày 01/01/1983 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hàng A C và bà Sòng Thị M (đều đã chết); bị cáo có vợ là Sòng Thị C, sinh năm 1984 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

+ Bản án số 222/2008/HSST ngày 11/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt Hàng A G 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Bản án số 162/2016/HSST ngày 06/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt Hàng A G 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2021 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 26/3/2021 tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu P, thị trấn N, huyện M tiến hành kiểm tra đối với Hàng A G đang đứng trên đường dân sinh. Khi thấy tổ công tác đi đến kiểm tra G đã thả 01 gói nilon màu hồng xuống mặt đường tại vị trí G đang đứng. Tổ công tác yêu cầu G nhặt gói nilon lên để kiểm tra và phát hiện bên trong gói chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine. Hàng A G khai nhận đó là Heroine của G tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Hàng A G, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và dẫn giải Hàng A G dẫn giải đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 26/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Hàng A G được 0,19 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu G.

Tại Kết luận giám định số 686 ngày 31/3/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu G là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam, tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam, loại Heroine”*.

Quá trình điều tra, Hàng A G khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/3/2021, G cầm theo số tiền 40.000 đồng đi đến khu vực sân bóng của tiểu khu P, thị trấn N, huyện M tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, G gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi G đã hỏi và mua được của người đàn ông đó 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng Heroine. G cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng, vừa lúc đó thì gặp tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đi đến kiểm tra, G đã vứt gói ma túy xuống mặt đường vị trí đang đứng thì bị tổ công tác phát hiện yêu cầu nhặt gói ma túy giao nộp cho tổ công tác.

Tại bản Cáo trạng số 104/CT- VKS ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Hàng A G về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hàng A G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Hàng A G từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì bên ngoài ghi vật chứng vụ: Hàng A G, bắt ngày 26/3/2021: Bên trong đựng một phong bì niêm phong ban đầu và mảnh nilon màu hồng; 01 (một) Phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Hàng A G, ngày 26/3/2021, q: Dương tính; và 01 (một) phong bì niêm phong

bên ngoài ghi vật chứng vụ: Hàng A G- Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 26/3/2021 tại thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La niêm phong hồi 20 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định đã bóc mở, 01 (một) túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu G, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,1 gam.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Hàng A G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tố công tác Công an huyện Mộc Châu thu giữ có nguồn gốc của bị cáo mua được của một người đàn ông không quen biết với giá 40.000đ vào ngày 26/3/2021, mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hàng A G là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc Tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 26/3/2021 bị

cáo Hàng A G đã có hành vi tàng trữ 0,19 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo Hàng A G không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự,

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy đã có 02 tiền án theo bản án số 222/2008/HSST ngày 11/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt Hàng A G 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và bản án số 162/2016/HSST ngày 06/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt Hàng A G 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên đều đã được xóa án tích.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống chung với gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì bên ngoài ghi vật chứng vụ: Hàng A G, bắt ngày 26/3/2021: Bên trong đựng một phong bì niêm phong ban đầu và mảnh nilon màu hồng; 01 (một) phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Hàng A G, ngày 26/3/2021, kq: Dương tính; và 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Hàng A G- Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 26/3/2021 tại thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La niêm

phong hồi 20 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định đã bóc mở, 01 (một) túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu G, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,1 gam. Xét thấy, đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, lưu hành, không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về các vấn đề khác:* Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hàng A G, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] *Về thời hạn tạm giam:* Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hàng A G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hàng A G 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 26/3/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì bên ngoài ghi vật chứng vụ: Hàng A G, bắt ngày 26/3/2021: Bên trong đựng một phong bì niêm phong ban đầu và mảnh nilon màu hồng; 01 (một) phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Hàng A G, ngày 26/3/2021, kq: Dương tính; và 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Hàng A G- Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra

ngày 26/3/2021 tại thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La niêm phong hồi 20 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định đã bóc mở, 01 (một) túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu G, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,1 gam.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hàng A G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Án văn, Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Hương

